

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN NÔNG CỐNG  
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2021/HS-ST  
Ngày 24 - 5 - 2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NÔNG CỐNG TỈNH THANH HÓA**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Tình

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Lê Minh Trí
2. Ông Lê Đức Thuận

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Lê Thị Thu Thảo - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa:** Ông Lê Hữu Bạo - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nông Cống xét xử công khai vụ án Hình sự sơ thẩm thụ lý số 23/2021/TLST - HS ngày 07 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 30/2021/TLST-HS ngày 10 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo:

**Nguyễn Thành Đ**, sinh ngày 24 tháng 11 năm 1998, nơi sinh và nơi cư trú: Thôn H, xã T, huyện N, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn K và bà Phạm Thị D; chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam nhưng bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt.

**- Người làm chứng:**

1. Anh Nguyễn Viết T1, sinh năm 2003 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn H, xã T, huyện N, tỉnh Thanh Hóa

2. Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1958 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn H, xã T, huyện N, tỉnh Thanh Hóa

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 45 phút ngày 16/01/2021, Công an huyện Nông Cống phối hợp với Công an xã T, huyện N và đội quản lý thị trường số 4 làm nhiệm vụ tại khu vực cổng trường THCS xã T; phát hiện đối tượng Nguyễn Viết T1 có hành vi tàng trữ, vận chuyển hàng cấm là pháo nổ. Tang vật thu giữ gồm: 03 hộp pháo có đặc điểm giống nhau, mỗi hộp có kích thước (17x17x10) cm, bên ngoài được bọc bằng giấy nhiều màu sắc, có in chữ nước ngoài, bên trong chứa 49 quả pháo hình trụ tròn, liên kết với nhau, đường kính 2,4 cm, cao 10 cm. Toàn bộ được niêm phong trong thùng cát tông, ký hiệu M2. Một xe mô tô Biển kiểm soát 47L3- 9326 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X màu trắng (kèm 01 sim).

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra (viết tắt là CSĐT) Công an huyện Nông Cống, Nguyễn Văn T1 khai nhận: Nguồn gốc 03 hộp pháo nêu trên là T1 nhờ Nguyễn Thành Đ mua hộ với giá 6.750.000đ. Mục đích mua về để sử dụng. Chiều ngày 16/01/2021 T1 gọi điện thoại qua Zalo cho Đ và được Đ hướng dẫn đến nhà bà Nguyễn Thị L để lấy pháo. T1 đã sử dụng xe mô tô BKS 47L3-9326 của ông Nguyễn Văn B (Bố đẻ T1) để đi đến nhà bà L lấy pháo. Sau khi đến nhà bà L, theo chỉ dẫn của Đ qua điện thoại, T1 lấy được 03 hộp pháo rồi mang về nhà. Khi về đến cổng trường THCS xã T thì bị lực lượng Công an phát hiện, thu giữ.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của bà Nguyễn Thị L ở thôn Hợp Nhất, xã T Cơ quan CSĐT Công an huyện Nông Cống thu giữ đồ vật, tài liệu gồm:

- 02 hộp pháo có đặc điểm giống nhau mỗi hộp có kích thước (17x 17x 12) cm, bên ngoài được bọc bằng giấy nhiều màu sắc, có in chữ nước ngoài, bên trong chứa 49 quả pháo hình trụ tròn, liên kết với nhau, đường kính 2,4 cm; cao 12 cm;

- 01 túi pháo, bên ngoài bọc nilon màu trắng, bên trong gồm nhiều quả pháo hình cầu, vỏ bằng nhựa màu sắc khác nhau, mỗi vật có đường kính 2,7 cm, đầu vật có gắn sợi dây ngòi dài 2 cm;

- 02 hộp bằng nhựa màu đỏ bên trong có 03 quả pháo hình trụ tròn, cao 25,5cm, đường kính 4,5 cm, hai đầu có nắp đậy, vỏ bọc bằng giấy nhiều màu. Tổng khối lượng là 1,3 kg.

Toàn bộ đồ vật, tài liệu thu giữ tại nhà bà Luận được niêm phong trong thùng cát tông, ký hiệu M1.

Sau khi biết tin Thanh bị bắt và số pháo tại nhà bà L đã bị Công an thu giữ, Nguyễn Thành Đ đã tự nguyện đến Cơ quan CSĐT Công an huyện Nông Cống xin đầu thú.

Tại cơ quan điều tra, Đ khai nhận:

Giữa T1 và Đ có mối quan hệ quen biết nhau từ trước. Khoảng đầu tháng 01 năm 2021, T1 có đến gặp Đ và nhờ Đ mua hộ pháo về để sử dụng vào dịp tết Nguyên đán. Qua tìm hiểu trên mạng xã hội Facebook được biết có người bán pháo, loại pháo dân 49 quả với giá 2.250.000đ/hộp. Ít ngày sau, Đ gặp T1 và nói với T1 đã tìm được người bán pháo, giá mỗi hộp pháo là 2.250.000đ. T1 đưa cho Đ số tiền 6.750.000đ và nhờ Đ mua hộ 03 hộp pháo. Đ lên mạng xã hội Facebook, liên hệ với người bán pháo để đặt mua 03 hộp pháo cho T1, đồng thời Đ cũng đặt mua thêm cho mình 02 hộp pháo, loại pháo dân 49 quả với giá 4.500.000đ, 01 túi pháo bi với giá 750.000đ và 03 quả pháo hiệu với giá 1.050.000đ mục đích để sử dụng vào dịp tết. Hai ngày sau, có người liên hệ với Đ để giao hàng (pháo). Khi nhận pháo, Đ thanh toán tiền trực tiếp cho người giao hàng với tổng số tiền là 13.050.000đ. Sau khi nhận được pháo, Đ cho toàn bộ số pháo vào thùng cát tông dán kín, rồi đem gửi tại nhà bà Nguyễn Thị L (Bác họ của Đ) sau đó đi Hà Nội. Chiều ngày 16/01/2021, T1 gọi điện cho Đ hỏi lấy pháo, Đ đã hướng dẫn qua điện thoại cho T1 đến nhà bà L lấy pháo mà T1 nhờ Đ mua trước đó.

Ngày 18/01/2021, Cơ quan CSĐT Công an huyện Nông Cống đã ra Quyết định trưng cầu giám định đối với toàn bộ số pháo thu giữ được.

Tại bản Kết luận giám định số 438/PC09 ngày 22 tháng 01 năm 2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận:

- 02 khối hộp, mỗi khối hộp có kích thước (17x17x12) cm, bên ngoài bọc giấy nhiều màu sắc và in chữ ngược ngoài, bên trong có chứa 49 vật hình trụ tròn, vỏ bằng giấy, mỗi vật có đường kính ngoài 2,3 cm, dài 11,5cm trong thùng cát tông niêm phong (ký hiệu M1) gửi giám định đều là pháo hoa nổ (thuộc loại pháo nổ). Tổng khối lượng 2 hộp pháo trên là 3,8 kg (Ba phẩy tám kilogam).

- Các vật hình tròn (hình cầu) vỏ bằng nhựa có nhiều màu sắc khác nhau, mỗi vật có đường kính 2,7cm, đầu vật có gắn sợi dây ngòi dài 02 cm của túi nilon màu trắng trong thùng cát tông niêm phong (ký hiệu M1) gửi giám định đều là pháo nổ. Tổng khối lượng của số pháo nổ trên là 380g (Ba trăm tám mươi gam).

- 03 khối hộp, mỗi khối hộp có kích thước (17x 17x 10) cm, bên ngoài bọc giấy nhiều màu sắc và in chữ nước ngoài, bên trong có 49 vật hình trụ tròn, vỏ bằng giấy, mỗi vật có đường kính ngoài 2,3cm, dài 10 cm trong thùng cát tông niêm phong (ký hiệu M2) gửi giám định là pháo hoa nổ (thuộc loại pháo nổ). Tổng khối lượng 3 khối hộp pháo trên là 4,9kg (Bốn phẩy chín kilogam).

- 03 vật hình trụ tròn, mỗi vật dài 25 cm, đường kính 4,5 cm của hai hộp nhựa màu đỏ trong thùng cát tông niêm phong (ký hiệu M1) gửi giám định. Phòng PC09 từ chối giám định do không có đủ năng lực, điều kiện cần thiết cho việc thực hiện giám định. Phòng kỹ thuật hình sự đã sử dụng 01 vật, không hoàn lại.

Ngày 01/02/2021, Cơ quan CSĐT Công an huyện Nông Cống ra Quyết định trưng cầu giám định bổ sung đến Viện khoa học hình sự - Bộ Công an yêu cầu giám định đối với 02 mẫu vật còn lại mà Phòng PC09 từ chối giám định.

Tại bản Kết luận giám định số 927/C09-P2 ngày 23/02/2021 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận: Mẫu vật gửi đến giám định đều là pháo hiệu, thuộc nhóm công cụ hỗ trợ, được sử dụng để báo tín hiệu khẩn cấp trong các hoạt động cứu hộ, cứu nạn.

Đối với người bán pháo trên Facebook và người giao pháo cho Đ: Do Đ không biết tên, tuổi, địa chỉ của người giao pháo; cũng không nhớ tên tài khoản của người bán pháo trên facebook nên Cơ quan CSĐT không có căn cứ để xác minh điều tra, xử lý theo quy định.

Đối với bà Nguyễn Thị L là người trông giữ hộ thùng cát tông chứa số pháo của Đ. Quá trình điều tra xác định bà L không biết thùng cát tông Đ gửi có chứa pháo nên không có căn cứ xử lý đối với bà L.

Đối với hành vi tàng trữ 03 hộp pháo nổ với tổng khối lượng 4,9 kg của Nguyễn Viết T1, không đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ hàng cấm” theo quy định tại Điều 191 Bộ luật hình sự nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Nông Cống đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với T1.

Đối với hành vi tàng trữ 03 quả pháo hiệu của Nguyễn Thành Đ không đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép công cụ hỗ trợ” theo quy định tại Điều 306 Bộ luật Hình sự nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Nông Cống đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Đ.

Về vật chứng: 02 hộp pháo, kích thước mỗi hộp (17x17x12) cm, có tổng khối lượng là 3,7kg; 01 túi pháo bi có tổng khối lượng là 0,36 kg; 02 quả pháo hiệu có tổng khối lượng 0,74kg và 03 hộp pháo, kích thước mỗi hộp (17x17x10) cm, có tổng khối lượng ba hộp là 4,68kg đã được niêm phong, hiện đang bảo quản tại kho vật chứng Công an huyện Nông Cống.

Về tài sản thu giữ:

- Đối với 01 chiếc xe mô tô màu xanh BKS 47L3-9326, quá trình điều tra xác định đây là tài sản hợp pháp của ông Nguyễn Văn B. Việc T1 sử dụng xe đi lấy pháo ông B không biết nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Nông Cống đã trả lại xe cho ông B.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu iPhone X, màu trắng, kèm 01 sim của Nguyễn Viết T1. Do hành vi tàng trữ pháo nổ của T1 không cấu thành tội phạm nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Nông Cống đã trả lại cho Nguyễn Viết T1.

Tại Bản cáo trạng số 25/CT-VKS ngày 06/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân (viết tắt là VKSND) huyện Nông Cống truy tố bị cáo Nguyễn Thành Đ về tội “Tàng trữ hàng cấm” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật hình sự (viết tắt là BLHS).

Tại phiên tòa:

- Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị HĐXX căn cứ điểm c khoản 1 Điều 191; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35 BLHS đề xuất HĐXX áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo từ 60.000.000đ đến 80.000.000đ; miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo; Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy toàn bộ lượng pháo nổ còn lại sau giám định, giao 02 quả pháo hiệu cho Cơ quan CSĐT Công an huyện Nông Cống giải quyết theo thẩm quyền; về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

- Bị cáo Đạt khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, hứa sửa chữa không tái phạm xin giảm nhẹ hình phạt và xin được áp dụng hình phạt tiền.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Nông Cống, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nông Cống, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, vật chứng thu giữ được trong quá trình điều tra đã được giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đủ cơ sở chứng minh: Khoảng đầu tháng 01/2021, Nguyễn Thành Đ đã có hành vi sử dụng mạng xã hội Facebook để giao dịch mua bán hàng cấm (pháo nổ) với mục đích để sử dụng. Trong đó, Đ mua hộ cho Nguyễn Viết T1 là 03 hộp pháo có tổng khối lượng 4,9kg và mua cho mình 02 hộp pháo có tổng khối lượng 3,8kg, 01 túi pháo bi, có khối lượng 0,38kg. Tổng khối lượng hàng cấm (pháo nổ) mà Đ tàng trữ là 9,08kg. Hành vi trên của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ hàng cấm” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 BLHS. Vì vậy, Cáo trạng số 25/CT-VKS ngày 06/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nông Cống truy tố bị cáo Nguyễn Thành Đ là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất vụ án: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ quản lý Nhà nước đối với hoạt động sản xuất, lưu thông và

kinh doanh hàng hóa. Hành vi này cần xử lý nghiêm bằng pháp luật hình sự nhằm giáo dục bị cáo thành người tốt và răn đe, giáo dục phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân bị cáo: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng mà có các tình tiết giảm nhẹ: Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo; ăn năn hối cải; sau khi phạm tội đã đầu thú; có ông nội là người có công được Nhà nước tặng thưởng Huân chương quy định tại các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS; về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân tốt.

[5] Trên cơ sở đánh giá tính chất vụ án, các tình tiết giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo; HĐXX xét thấy cần áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính đối với bị cáo là phù hợp với quy định tại Điều 35 BLHS.

[6] Bị cáo tàng trữ pháo không vì mục đích lợi nhuận nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy toàn bộ số pháo nổ còn lại sau giám định. Giao 02 quả pháo hiệu còn lại sau giám định là công cụ hỗ trợ cho Cơ quan CSĐT Công an huyện Nông Cống xử lý theo thẩm quyền.

[8] Về án phí: Bị cáo có tội, bị kết án và không thuộc trường hợp được miễn án phí nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 191 BLHS: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành Đ phạm tội “Tàng trữ hàng cấm”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 191; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35 BLHS:

Xử phạt Nguyễn Thành Đ 60.000.000đ (sáu mươi triệu đồng) nộp vào ngân sách Nhà nước.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu tiêu hủy 02 hộp pháo, kích thước mỗi hộp (17x17x12) cm, có tổng khối lượng là 3,7kg; 01 túi pháo bi có tổng khối lượng là 0,36 kg và 03 hộp pháo, kích thước mỗi hộp (17x17x10) cm, có tổng khối lượng ba hộp là 4,68kg. Giao 02 quả pháo hiệu còn lại sau giám định là công cụ hỗ trợ cho Cơ quan CSĐT Công an huyện Nông Cống xử lý theo thẩm quyền. Toàn bộ số vật chứng nêu trên hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng Công an huyện Nông Cống.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội: Buộc bị cáo phải nộp 200.000đ án phí HSST.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải Thi hành án dân sự có quyền tự nguyện Thi hành án hoặc bị cưỡng chế Thi hành án theo quy định tại các Điều 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Bị cáo;
- VKSND huyện Nông Cống;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Công an huyện Nông Cống;
- TAND Tỉnh Thanh Hoá;
- Chi cục THADS huyện Nông Cống;
- Lưu hồ sơ, văn thư.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA**  
(Đã ký)

**Nguyễn Văn Tình**